

Số: 173/2022/QĐST-HNGĐ

Cầu Ngang, ngày 25 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 247/2022/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Thạch Thị H, sinh ngày 01/01/1993. Địa chỉ: Ấp L, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Anh Kiên Ch, sinh ngày 01/01/1990. Địa chỉ: Ấp L, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thạch Thị H và anh Kiên Ch.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Chị Thạch Thị H và anh Kiên Ch tự nguyện thuận tình ly hôn.
 - Về nuôi con:
 - Kiên Thanh T sinh ngày 27/02/2012 hiện tại anh Ch đang nuôi dưỡng, có nguyện vọng được sống chung với anh Ch.
 - Kiên Đăng Tr sinh ngày 27/8/2018 hiện tại chị H đang nuôi dưỡng.

Chị Thạch Thị H và anh Kiên Ch tự thỏa thuận về quyền nuôi con khi ly hôn như sau:

+ Anh Kiên Ch được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con tên Kiên Thanh T sinh ngày 27/02/2012.

+ Chị Thạch Thị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con tên Kiên Đăng Tr sinh ngày 27/8/2018.

Chị Thạch Thị H và anh Kiên Ch có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích Điều 107 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn nhưng chị H và anh Ch không yêu cầu xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung vợ chồng: Tòa án đã giải thích Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nhưng chị H và anh Ch không yêu cầu xem xét giải quyết.

- Về số nợ phải thu, phải trả: Chị H và anh Ch không yêu cầu xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Thạch Thị H tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0010772 ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang. Chị Thạch Thị H được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Cầu Ngang;
- UBND xã N; huyện Cầu Ngang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Tranh